

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Bùi Văn Q, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Trị.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng N.

Trụ sở chính: Số 02 L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

- Ông Bùi Văn C, sinh năm 1940.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Bà Bùi Thị T, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1971.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số S, thị trấn P, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Ông Bùi Văn T, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Ông Bùi Văn T1, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện P, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị L được chia tài sản chung gồm:

- Quyền sử dụng đất là thửa đất số 197, tờ bản đồ số 94, có diện tích **2126.7m²** (theo Sơ đồ dự kiến tách thửa ngày 24/8/2023 của chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Quảng Trị). Thửa đất có các mặt tiếp giáp: Phía Bắc giáp Đường nhựa liên xã (*chiều dài **24.15m**; có tọa độ điểm góc 2 là x: 1855489.730, y: 571006.530 đến tọa độ điểm góc 3 là x: 1855472.030, y: 571022.960*); Phía Đông giáp thửa đất 198 (*chiều dài **80.49m**; có tọa độ điểm góc 3 là x: 1855472.030, y: 571022.960 đến tọa độ điểm góc 7 là x: 1855404.240, y: 570979.560*); Phía Nam giáp thửa đất 126 (*chiều dài **28.20m**; có tọa độ điểm góc 7 là x: 1855404.240, y: 570979.560 đến tọa độ điểm góc 8 là x: 1855421.510, y: 570957.270*); Phía Tây giáp thửa đất 196 (*chiều dài **84.15m**; có tọa độ điểm góc 8 là x: 1855421.510, y: 570957.270 đến tọa độ điểm góc 2 là x: 1855489.730, y: 571006.530*). Giá trị quyền sử dụng đất là 362.250.000đồng.

- Bà Lê Thị L được quyền sở hữu toàn bộ 01 căn nhà cấp 4 (nhà bê tông cốt thép, tô trát xi măng và lớp mái tôn) diện tích 136,1m² trên thửa đất số 197, tờ bản đồ số 94. Giá trị căn nhà được chia là 95.270.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bà Lê Thị L được chia là 457.520.000đồng.

2.2. Ông Bùi Văn Q được chia di sản thừa kế do ông Bùi Quang M để lại gồm:

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 196, tờ bản đồ số 94, diện tích **1324.5m²** (theo Sơ đồ dự kiến tách thửa ngày 24/8/2023 của chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Quảng Trị). Đất có các mặt tiếp giáp: Phía Bắc giáp Đường nhựa liên xã (*chiều dài **15.80m**; có tọa độ điểm góc 1 là x: 1855501.410, y: 570995.890 đến tọa độ điểm góc 2 là x: 1855489.730, y: 571006.530*); Phía Đông giáp thửa đất 197 (*chiều dài **84.15m**; có tọa độ điểm góc 8 là x: 1855421.510, y: 570957.270 đến tọa độ điểm góc 2 là x: 1855489.730, y: 571006.530*); Phía Nam giáp thửa đất 126 (*chiều dài **15.80**; có tọa độ điểm góc 8 là x: 1855421.510, y: 570957.270 đến tọa độ điểm góc 9 là x: 1855431.190, y: 570944.780*); Phía Tây giáp thửa đất 109 (*chiều dài **17.43m**; có tọa độ điểm góc 9 là x: 1855431.190, y: 570944.780 đến tọa độ điểm góc 10 là x: 1855445.130, y: 570955.250*) và thửa đất 108 (*chiều dài **69.42m**; có tọa độ*

điểm góc 10 là x: 1855445.130, y: 570955.250 đến tọa độ điểm góc 1 là x: 1855501.410, y: 570995.890). Giá trị quyền sử dụng đất là 237.000.000đồng.

- Quyền sử dụng đất tại thửa đất số 196, tờ bản đồ số 94, diện tích **549.2m²** (theo Sơ đồ dự kiến tách thửa ngày 24/8/2023 của chi nhánh văn phòng Đăng ký đất đai huyện L, tỉnh Quảng Trị). Đất có các mặt tiếp giáp: Phía Bắc giáp Đường nhựa liên xã (chiều dài **7m**; có tọa độ điểm góc 3 là x: 1855472.030, y: 571022.960 đến tọa độ điểm góc 4 là x: 1855466.900, y: 571027.720); Phía Đông giáp thửa đất số 44, tờ bản đồ số 95 (chiều dài **30.83m**; có tọa độ điểm góc 4 là x: 1855466.900, y: 571027.720 đến tọa độ điểm góc 5 là x: 1855440.900, y: 571011.160) và thửa đất số 45, tờ bản đồ số 95 (chiều dài **48.54m**; có tọa độ điểm góc 5 là x: 1855440.900, y: 571011.160 đến tọa độ điểm góc 6 là x: 1855399.950, y: 570985.090); Phía Nam giáp thửa đất 126 (chiều dài **7m**; có tọa độ điểm góc 6 là x: 1855399.950, y: 570985.090 đến tọa độ điểm góc 7 là x: 1855404.240, y: 570979.560); Phía Tây giáp thửa đất 197 (chiều dài **80.49m**; có tọa độ điểm góc 7 là x: 1855404.240, y: 570979.560 đến tọa độ điểm góc 3 là x: 1855472.030, y: 571022.960). Giá trị quyền sử dụng đất là 105.000.000đồng.

Tổng giá trị tài sản ông Bùi Văn Q được hưởng là 342.000.000đồng.

2.3. Về chi phí tố tụng: Bà Lê Thị L thuận chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.800.000đồng. Bà Lê Thị L đã nộp đủ.

2.4. Đình chỉ giải quyết yêu cầu bà Lê Thị L về việc phân chia quyền sử dụng đất tại thửa đất số 24, tờ bản đồ số 50, diện tích 16.808m² ở thôn T, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Trị theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 198930 do UBND huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị cấp ngày 23/4/2018 mang tên hộ ông Bùi Quang M và Lê Thị L. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

2.5. Đình chỉ giải quyết yêu cầu của bà Lê Thị L về việc phân chia nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng N theo Hợp đồng tín dụng số 3904-LAV-201902535 ký ngày 13/12/2019. Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định của pháp luật.

2.6. Về án phí: Bà Lê Thị L thuận chịu án phí chia tài sản chung là 11.150.400 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.987.611đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2021/0000200 ngày 17 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị. Bà Lê Thị L có nghĩa vụ nộp án phí số tiền

6.162.789đồng.

Ông Bùi Văn Q thuận chịu án phí chia di sản thừa kế là 8.550.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoài Thủy